**THỦ TỤC 22: CÔNG NHẬN PHỔ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM NĂM TUỔI (PCGDMNTNT) ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ CẤP CƠ SỞ**

**1. Các bước thực hiện**

- Đơn vị cơ sở tự kiểm tra đánh giá kết quả PCGDMNTNT, lập biên bản kiểm tra;

- Sau khi tự đánh giá theo tiêu chuẩn quy định đối với cấp cơ sở, nếu đạt tiêu chuẩn, Uỷ ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra, công nhận xã đạt chuẩn PCGDMNTNT.

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị công nhận PCGDMNTNT của đơn vị cơ sở, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thẩm định hồ sơ và thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản cho đơn vị cơ sở;

- Thành lập đoàn kiểm tra gồm đại diện phòng giáo dục và đào tạo, phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Nội vụ, hội Khuyến học, hội Liên hiệp Phụ nữ; tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, nếu đạt tiêu chuẩn, ra quyết định công nhận các đơn vị cơ sở đạt chuẩn.

**2. Hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ:

- Phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non (phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT);

- Sổ theo dõi PCGDMNTNT (phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT) và sổ theo dõi trẻ em trong độ tuổi chuyển đi, chuyển đến, khuyết tật (nếu có);

- Danh sách trẻ em hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5 - 6 tuổi);

- Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả PCGDMNTNT; kèm theo các biểu thống kê PCGDMNTNT (phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT);

-  Biên bản tự kiểm tra; Biên bản kiểm tra của huyện đối với xã;

\* Số lượng hồ sơ:01 bộ.

**3. Căn cứ pháp lí**

- Thông tư số 32/2010/TT-BGDĐT ngày 02/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi;

- Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT ngày 06/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi ban hành kèm theo Thông tư số 32/2010/TT-BGDĐT ngày 02/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Phụ lục I + Phụ lục II +  Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 36/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đàotạo**)**.

**4. Yêu cầu**

- Điều kiện PCGDMNTNT: quy định tại Điều 5 Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi được ban hành theo Thông tư số 32/2010/TT-BGDĐT ngày 02/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

+ Có đủ phòng học theo hướng kiên cố, đạt chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

+ Trường, lớp có bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; ở vùng thuận lợi có thêm các bộ đồ chơi, phần mềm trò chơi ứng dụng công nghệ thông tin, làm quen với máy vi tính để học tập.

+ Có đủ số lượng giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; giáo viên được hưởng thu nhập và các chế độ khác theo thang bảng lương giáo viên mầm non.

+ Trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP của Chính phủ về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành; được chăm sóc giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non, trẻ em dân tộc thiểu số được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1.

- Tiêu chuẩn PCGDMNTNT: quy định tại khoản 1. Điều 1 Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT ngày 06/11/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi ban hành kèm theo Thông tư số 32/2010/TT-BGDĐT ngày 02/12/2010 của  Bộ Giáo dục và Đào tạo

\* Đối với cá nhân

+ Trẻ em được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT phải hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5 - 6 tuổi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trước 6 tuổi;

+ Trẻ em hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5 - 6 tuổi) là trẻ em được học 2 buổi/ngày trong thời gian một năm học (9 tháng) theo Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5-6 tuổi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, số ngày nghỉ học không quá 45 ngày.

\* Đối với đơn vị cơ sở

Đơn vị cơ sở được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT phải đạt những tiêu chuẩn sau:

• Trẻ em

+ Huy động 95% trở lên số trẻ em năm tuổi ra lớp, trong đó có ít nhất 90% số trẻ trong độ tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5 - 6 tuổi);

+ Tỷ lệ chuyên cần của trẻ đạt 90% trở lên;

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi), thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đều dưới 10%.

Đối với vùng đặc biệt khó khăn, vùng núi cao, hải đảo:

+ Huy động 90% trở lên số trẻ em năm tuổi ra lớp, trong đó có ít nhất 80% số trẻ trong độ tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5 - 6 tuổi); 100% số trẻ em mẫu giáo năm tuổi dân tộc thiểu số ra lớp được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1;

+ Tỷ lệ chuyên cần của trẻ đạt 80% trở lên;

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi đều không quá 15%.

• Giáo viên

+ 100% giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành;

+ Giáo viên dạy lớp năm tuổi đủ số lượng theo quy định hiện hành;

+ 100% giáo viên dạy lớp năm tuổi đạt chuẩn trở lên về trình độ đào tạo, trong đó có 50% trở lên đạt trình độ trên chuẩn.

• Cơ sở vật chất

+ Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) đạt tỷ lệ 01 phòng học/lớp (nhóm);

+ Phòng học lớp năm tuổi được xây kiên cố hoặc bán kiên cố; trong đó phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5 m2/trẻ. Đối với vùng đặc biệt khó khăn, phòng học bảo đảm an toàn, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đủ ánh sáng; trong đó phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5 m2/trẻ;

+ 100% lớp năm tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo quy định;

+  Trường học xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước; có nhà bếp; công trình vệ sinh đủ và đạt yêu cầu; sân chơi có đồ chơi ngoài trời.